

Lý thuyết và thực trạng ứng dụng mô hình lớp học đảo ngược trong dạy học giáo dục thể chất ở trường đại học

Nguyễn Song Linh*, Nguyễn Minh Đức**

*Khoa cơ bản - Đại học Tây Đô, **Đại học Xây dựng Miền Tây

Received: 28/10/2023; Accepted: 6/11/2023; Published: 13/11/2023

Abstract: The flipped classroom is a form of active education that is identified as one of the important and highly practical improvements to standard pedagogical courses. To accurately determine the value of this method for Physical Education, through using the method of analyzing and synthesizing documents, this article evaluates the intrinsic and practical values of aiming to apply Using the flipped classroom model in Physical Education. The result of the article is to clarify some perspectives on the definition of flipped classroom, focus on analyzing the practical values of flipped classroom in teaching Physical Education, and at the same time give some suggestions. for Physical Education teachers in university-level teaching practice.

Keywords: Flipped classroom; University; Physical education; Method.

1. Đặt vấn đề

Lớp học đảo ngược (LHĐN) được xác định là một dạng mô hình lý thuyết quy trình (thể hiện thông qua các quy trình hoạt động cụ thể). Trong đó, giảng viên (GV) thiết kế những kiến thức được dạy thống nhất trên lớp thành các phiếu bài tập, video ngắn, bài tự kiểm tra, tài liệu giảng dạy hoặc PPT,... để sinh viên (SV) có thể tự học trước khi đến lớp và tự giải quyết các vấn đề gặp phải, GV đóng vai trò hướng dẫn và hỗ trợ tìm kiếm cách giải quyết khó khăn cùng với SV, nhóm SV (học tập hợp tác nhóm) [1]. Cũng có quan điểm cho rằng LHĐN là mô hình giáo dục lý thuyết chức năng, vai trò và giá trị của LHĐN tương ứng với nội hàm kiến thức cơ bản của chương trình quy định đi kèm với các phương pháp giảng dạy tích cực. LHĐN là mô hình giảng dạy mới làm thay đổi vai trò của GV và SV trong cách dạy truyền thống, lập kế hoạch lại việc sử dụng thời gian trên lớp bằng cách đảo ngược quá trình chuyển giao kiến thức và tiếp thu kiến thức [2]. Nội hàm cơ bản của LHĐN được xác định là lấy rèn luyện năng lực làm mục tiêu, sử dụng mạng thông tin và lớp học làm trung gian, dựa trên hình thức học tập nhóm, tập trung vào việc học kiến thức, kỹ năng trước khi lên lớp và rèn luyện kiến thức, kỹ năng trước khi lên lớp, trong và sau giờ học. Hình thức giảng dạy chủ yếu cần được chú trọng là cá nhân hóa và ứng dụng [3]. Ý nghĩa cơ bản của LHĐN được giải thích một cách có hệ thống từ nhiều khía cạnh như mục tiêu, phương

tiện và phương pháp giảng dạy. Nội hàm của LHĐN đã chuyển từ mô hình ban đầu sang hình thức, điều này cũng cho thấy sự hiểu biết về LHĐN đã mở rộng từ quy trình vận hành thành việc ứng dụng thực tế các khái niệm, mục tiêu, hình thức và phương pháp dạy học,...

Trong LHĐN môn GDTC, công nghệ thông tin đóng vai trò hỗ trợ và trung gian. Bằng cách thay đổi phương pháp và trình tự giảng dạy GDTC, SV được trải nghiệm nhận thức đầu tiên ở các “lớp học trước”, sau đó tiếp thu và rèn luyện kiến thức ở “lớp học hiện tại” qua đó nâng cao hiệu quả học tập GDTC của SV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu chính là Tổng hợp và phân tích tài liệu. Nguồn tài liệu được mở rộng và sử dụng chính bởi các nghiên cứu nước ngoài, được tìm kiếm bởi chức năng tìm kiếm của Google. Chủ đề tìm kiếm chính liên quan đến “lớp học đảo ngược”, “Giáo dục Thể chất”, “đại học”, “phương pháp” (“flipped classroom”, “Physical Education”, “college”, “method”, ...).

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Giá trị thực tiễn của LHĐN

- Thay đổi linh hoạt hình thức giảng dạy: Sự phát triển của giáo dục trực tuyến cung cấp sự hỗ trợ kỹ thuật vững chắc cho LHĐN. Sự kết hợp giữa học tập trực tuyến và học tập trên lớp đã trở thành một hình thức giáo dục quan trọng trong tương lai, LHĐN đã

trở thành một trong những biểu hiện của hình thức quan trọng này. Năm 2020, dịch COVID-19 bùng phát, để phòng ngừa dịch bệnh, việc áp dụng giãn cách xã hội, trong đó có thay đổi hình thức giáo dục từ tập trung sang trực tuyến là một trong những biện pháp quan trọng và hiệu quả. Giáo dục trực tuyến đã phát huy năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của GV và HS, là cuộc thử nghiệm thay đổi hình thức giáo dục quy mô lớn đối với các tình huống không định trước ảnh hưởng đến cấu trúc vận hành của toàn xã hội.

- Thực hiện quan niệm GDTC tiên tiến: Việc đưa LHDN vào GDTC có lợi cho việc thực hiện khái niệm GDTC tiên tiến. Với mục tiêu cơ bản của hoạt động GDTC trường học là tăng cường sức khỏe cho SV. Trong các giờ học GDTC truyền thống, GV môn GDTC rất coi trọng việc dạy kiến thức GDTC và giải thích các kỹ năng vận động, các giờ học GDTC đã trở thành môn học “nhàm chán”, SV thụ động tiếp thu kiến thức GDTC và kỹ năng vận động. SV yêu thể thao nhưng không thích các giờ học GDTC, các giờ học GDTC chỉ có giá trị công cụ hoàn thiện và bổ xung theo lý thuyết trình đào tạo. LHDN trong dạy học GDTC sẽ biến lớp học GDTC thành mô hình lớp học sôi nổi, SV tiếp thu kiến thức, kỹ năng thể thao trong không khí lớp học tích cực của SV.

- Nâng cao trình độ khoa học trong dạy học GDTC: Việc đưa LHDN vào môn GDTC có thể nâng cao tính khoa học của hoạt động giảng dạy GDTC. Thực tế, nhu cầu học tập của SV là khác nhau, thêm vào đó còn có sự khác biệt lớn về thói quen, tiến độ và phương pháp học tập của SV. Đặc biệt trong học tập GDTC, giới tính, thể lực, năng lực thể thao của SV đều có tác động nhất định đến việc học tập GDTC. Trong LHDN môn GDTC, công nghệ thông tin được sử dụng làm phương pháp giảng dạy, SV theo dõi tài liệu học tập và video giải thích để học các kiến thức GDTC và những kiến thức cơ bản về vận động như một phần cơ bản của quá trình học tập.

- Nâng cao hiệu quả các lớp học GDTC: Việc đưa LHDN vào dạy học GDTC có thể nâng cao hiệu quả của các giờ học GDTC. Đạt được hiệu quả trên lớp học cần được hiểu là việc giảng dạy trên lớp của GV là thiết thực và hiệu quả, có thể đạt được mục tiêu, hiệu quả giảng dạy và SV có thể đạt được sự tiến bộ và phát triển cụ thể. Trong các giờ học GDTC truyền thống, bài giảng của GV chiếm chủ đạo, SV dành phần lớn thời gian trên lớp trong trạng thái tiếp thu kiến thức một cách thụ động, hơn nữa thời gian trên lớp hạn chế không thể đảm bảo cho đa số SV tiếp

thu kiến thức, dẫn đến chất lượng giảng dạy kém. Trong các quy luật nhận thức của con người, việc làm thế nào để tích hợp, sắp xếp lại kiến thức đã học với kiến thức đã có của mình, tức là nội hóa kiến thức-được xác định là điểm quan trọng và khó khăn. Trong LHDN môn GDTC, việc học kiến thức cần được đặt trước giờ học GDTC như bài ôn tập, SV tìm hiểu kiến thức tổng quát trước khi đến lớp và đặt các vấn đề nảy sinh trong lớp để giải quyết với các bạn và GV.

- Thúc đẩy phát triển năng lực toàn diện: Trong LHDN môn GDTC, SV không chỉ cần có năng lực tiếp thu kiến thức mà còn cần phát triển các năng lực toàn diện. Trong LHDN, việc nâng cao khả năng sử dụng các công cụ thông minh để học tập, sắp xếp thời gian, học tập độc lập, hợp tác và các kỹ năng xã hội là rất hữu ích. Trước hết, sự phát triển của Internet hiện nay là rất mạnh, phổ cập vào đời sống, dẫn đến nhiều không tự chủ sử dụng, ảnh hưởng đến việc học kiến thức sách vở. Công nghệ thông tin đã trở thành một kỹ năng không thể thiếu đối với SV trong công việc và cuộc sống sau này. Trong LHDN, trong khi SV sử dụng các công cụ thông minh để học thì năng lực công nghệ thông tin cũng được phát triển. LHDN yêu cầu SV phải hoàn thành việc học các kiến thức GDTC ở các lớp học trước và yêu cầu SV phải có năng lực tự học nhất định. Đặc điểm quan trọng nhất của học tập tích cực là khả năng học tập độc lập, gồm: Tự lập kế hoạch, tự giám sát và tự đánh giá [5]. SV cần tự hoạch định nội dung, thời gian học tập, tự giám sát quá trình học tập và tự đánh giá hiệu quả học tập của mình.

2.2.2. Nhận thức đúng, cần có về LHDN trong môn GDTC

- Vai trò của GV: GV môn GDTC đã thay đổi vai trò của mình trong LHDN, từ người truyền đạt kiến thức, quản lý lớp thành người lãnh đạo và hướng dẫn học tập của SV. Sự thay đổi này không có nghĩa là vị thế của GV giảm sút, thực tế vai trò của GV quan trọng hơn trước. GV cần chuẩn bị hàng loạt tài liệu giảng dạy như video giảng dạy và phát cho SV, việc chuẩn bị những tài liệu giảng dạy này đòi hỏi nhiều sức lực để sắp xếp lại và liên tục tìm tòi chứ không phải không chỉ để đáp ứng nhu cầu học tập mà còn phải khơi dậy hứng thú học tập của SV, đây là một thách thức lớn đối với GV.

- Quyền tự chủ học tập của SV: Trong LHDN, SV độc lập nghiên cứu các nhiệm vụ học tập do GV giao trước khi đến lớp, hoàn thành các nhiệm vụ học tập kiến thức thông qua video giảng dạy và các tài liệu

học tập khác, đồng thời liệt kê các vấn đề còn tồn tại,... để giao tiếp với các bạn cùng lớp. Giao tiếp và giải quyết vấn đề, cuối cùng là nhận được sự hướng dẫn và theo yêu cầu của GV. SV có thể hoàn thành nhiệm vụ học tập và đạt được sự tiếp thu kiến thức thông qua tiếp xúc và ứng dụng liên tục. Tuy nhiên, các quy trình trên là trạng thái đúng đắn của LHDN và là trạng thái lý tưởng hóa, trong thực tiễn LHDN môn GDTC sẽ ghi nhận các trường hợp SV có ý thức học tập thấp, không thể hoàn thành nhiệm vụ học tập trước và trong giờ học.

- Rèn luyện thể chất: Khi chuẩn bị giáo án, GV không chỉ chú ý đến việc giảng dạy các môn GDTC mà còn phải chú ý đến việc rèn luyện năng lực thể chất cho SV. Năng lực cốt lõi của môn GDTC chủ yếu bao gồm cảm xúc và tính cách thể thao, khả năng và thói quen thể thao cũng như kiến thức và hành vi về sức khỏe. Vậy làm thế nào để SV nâng cao năng lực thể chất thông qua các video dạy học dựa trên thông tin và các tài liệu khác trước giờ học? Đây là vấn đề mà SV cần hết sức quan tâm. Lồng ghép vào việc dạy học là nuôi dưỡng tình cảm, hình thành tính cách, phát triển năng lực, rèn luyện thói quen thể thao, học tập các kiến thức về sức khỏe và rèn luyện các hành vi lành mạnh,... Điều này đòi hỏi nội dung dạy học phải không chỉ là kiến thức, kỹ năng thể thao mà còn hình thành nhân cách thể thao hoàn chỉnh.

- Bản chất của LHDN: Bản chất của LHDN là phát huy tối đa hiệu quả dạy học bằng cách điều chỉnh thứ tự học tập và tiếp thu kiến thức nhằm nâng cao hiệu quả học tập thể chất của SV. Cùng với sự phát triển của nhiều mô hình dạy học GDTC, việc thay đổi hoàn toàn các phương pháp giảng dạy thiếu tích cực là bắt buộc. Thêm vào đó, trong dạy học tích cực, với các nội dung, cách tiếp cận phong phú và đầy màu sắc, các GV có thể thiết kế, bố trí hợp lý để SV có thể chủ động tiếp thu kiến thức thể chất và nâng cao trình độ thể thao.

- Học tập có chọn lọc từ các việc áp dụng LHDN các môn học khác: LHDN xuất phát đầu tiên từ môn hóa học, sau đó được triển khai trong nhiều môn khác nhau, thậm chí còn tạo nên một cuộc cách mạng về giáo dục. Hình thức giảng dạy LHDN đã tích lũy được kinh nghiệm giảng dạy và kết quả nghiên cứu phong phú ở các bộ môn khác, trưởng thành cả về lý thuyết và thực hành. Tuy nhiên, trong dạy học GDTC, việc nghiên cứu về LHDN còn tương đối yếu (ở Việt Nam chưa có), trong thực tế, GV môn GDTC cũng đang trong giai đoạn tìm tòi và đã đạt được một số kết quả thông qua việc liên tục “thử và sai”. Tuy nhiên,

môn GDTC khác với các môn học khác, các lớp học GDTC linh hoạt, sinh động hơn về địa điểm, nội dung, hình thức tổ chức cũng phong phú, đa dạng hơn.

3. Kết luận

Căn cứ vào thực trạng LHDN trong môn GDTC và đặc điểm hoạt động của môn GDTC, trên cơ sở những vấn đề thực tiễn đang tồn tại của nó, bài báo đề xuất khi thực hiện LHDN cần chú ý: 1) Trước hết, GV môn GDTC phải hiểu đúng vai trò của mình. Trong LHDN, vai trò của GV là người hướng dẫn, sự hướng dẫn phải xuyên suốt quá trình dạy học, hướng dẫn SV hoàn thành các nhiệm vụ học tập trước khi lớp học diễn ra, hướng dẫn SV tìm và giải quyết vấn đề, vận dụng kiến thức và thực hành các động tác,...; 2) Thiết lập và hoàn thiện cơ chế đánh giá GDTC theo mô hình LHDN và chú trọng đến quá trình đánh giá. Thành lập các nhóm học tập nhằm tạo không khí học tập có sự giám sát và khuyến khích lẫn nhau, nâng cao ý thức tham gia học tập của SV; 3) Tổ chức, chuẩn bị học liệu phong phú, kịp thời, có tính giáo dục, bao quát nhiều nội dung học tập, làm phong phú thêm kiến thức GDTC cho SV; 4) LHDN môn GDTC nên bắt đầu từ đặc điểm của môn GDTC, xem xét tính đặc thù của thời gian, địa điểm và nội dung dạy học GDTC, tận dụng tốt nhất tình huống để đạt được hiệu quả giảng dạy GDTC theo mô hình LHDN.

Tài liệu tham khảo

1. Wang H, Chen M. Application of the Flipped Classroom Mode under Few-Shot Learning in the Teaching of Health Physical Education in Colleges and Universities. *Comput Intell Neurosci*. 2022 Mar 11;2022:1465613.
2. Hu R, Cui X. Research on the Application of Artificial Neural Network-Based Virtual Image Technology in College Tennis Teaching. *Comput Intell Neurosci*. 2022 Jul 8;2022:4935121.
3. Hu T, Liu H, Xia F. Research on the design and application of “MOOC+flipped classroom” for basketball courses in colleges and universities from the perspective of education modernization. *Front Psychol*. 2023 Jan 25;14:1060257.
4. Gong Y, Zhou J. MOOC and Flipped Classroom Task-Based English Teaching Model for Colleges and Universities Using Data Mining and Few-Shot Learning Technology. *Comput Intell Neurosci*. 2022 Jun 13;2022:9770747.
5. Hew KF, Lo CK. Flipped classroom improves student learning in health professions education: a meta-analysis. *BMC Med Educ*. 2018 Mar 15;18(1):38.